TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2017/HSST
Ngày: 14/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: **Ông Trương Quốc Triều**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Tấn Đấu

2/ Ông Nguyễn Phước Lộc

-Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Hồng Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: **Bà Nghiêm Ngọc Phương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:110/2017/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Nguyên B,** sinh năm: 1995, tại: P Q, Kiên Giang

Nơi ĐKNKTT: ấp Ô L, xã C D, huyện P Q, tỉnh kiên Giang

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: kinh

Trình độ văn hóa: 10/12 Nghề nghiệp: buôn bán

Con ông: Trần Minh N và bà: Nguyễn Thị T

Bị cáo chưa có vợ

Tiền án, tiền sự: không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2017 đến nay

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 12/4/2017, Phan Chí C hỏi mua 1.000.000đ mua túy, B đồng ý và kêu C đưa cho B 500.000đ; B nhận tiền và đi đến ấp s Đ, xã D T, huyện P Q gặp Lê Anh T mua ma túy với giá 500.000đ; sau khi mua được ma túy B gọi điện thoại cho C và hẹn C tại khu vực phía sau tiểu

đoàn D thuộc ấp C Th Tr, xã C D, huyện P Q để giao dịch bán ma túy. Đến khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày C và B gặp nhau tại điểm hẹn để giao dịch mua bán trái phép chất ma túy, lúc này C đưa cho B thêm 400.000đ khi đang thực hiện hành vi mua bán thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra trong quá trình điều tra bị cáo Trần Nguyên B còn khai nhận vào đầu tháng 03/2017 B mua ma túy của Lê Anh T với giá 300.000đ sau đó đem bán cho Phan Chí C với giá 500.000đ.

Bị cáo Trần Nguyên B tại phiên tòa thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 bịch nylon màu trắng, hình vuông, kích thước 02cm X 02cm, bên trong có chứa những hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất; 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 68P1-164.40, số khung C6J0EY065226, số máy 5C6J-065239, đã qua sử dụng (đã trao trả cho chủ sở hữu); 01điện thoại OPPO màu đồng, số IMEI 1: 869125021948877, số IMEI 2: 869125021948869, đã qua sử dụng (đã trao trả cho chủ sở hữu); tiền Việt Nam: 400.000đ.

* Tại bản kết luận giám định số 202/KL-KTHS ngày 18/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng 0,1357 gam.

Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 202/KL-KTHS ngày 18/4/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Tại bản cáo trạng số: 111/KSĐT-MT ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q đã truy tố bị cáo Trần Nguyên B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo diểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Nguyên B về tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS; điểm p, o khoản 1 Điều 46 BLHS; Điều 47 BLHS và Điều 33 BLHS, xử phạt bị cáo Trần Nguyên B từ 04 đến 05 năm tù.

Về tang vật: áp dụng khoản 1 Điều 41 BLHS, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy:

-Tịch thu tiêu hủy: 0,1227 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong; buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính

từ việc bán 1.000.000đ để sung quỹ Nhà nước; tịch thu sung quỹ Nhà nước 400.000đ.

Đối với Lê Anh T hiện nay đã bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P Q chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với Phan Chí C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P Q đã lập hồ sơ để xử lý hành chính theo quy định.

Bị cáo Trần Nguyên B không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q truy tố.

Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 12/4/2017 Trần Nguyên B đang giao dịch bán ma túy cho Phan Chí C thì bị bắt quả tang cùng tang vật. B còn khai nhận trước đó vào tháng 3/2017 B còn bán ma túy một lần cho Phan Chí C với giá 500.000đ. Như vậy từ tháng 03 đến tháng 4/2017 Trần Nguyên B đã bán ma túy cho Phan Chí C hai lần 02 bịch ma túy với tổng số tiền 1.400.000đ.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Nguyên B đã phạm vào tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Bị cáo đã trưởng thành nên có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi muốn có tiền và ma túy để sử dụng mà bị cáo bất chấp pháp luật cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, cũng tạo điều kiện để bị cáo cai nghiện từ bỏ ma túy và cũng phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay cùng với sự phát triển của xã hội thì tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện P Q diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi để lại nhiều hậu quả nặng nề gây nhiều bức xúc trong nhân dân và xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thật thà thai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình trước đây; bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự gì. Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm p, o khoản 1 và 2 Điều 46 BLHS. Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình cho bị cáo, cũng như chấp nhận lời đề nghị của Vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện P Q.

Về tang vật: cần tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và tịch thu sung quỹ Nhà nước: 400.000đ.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc bán 1.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 68P1-164.40, số khung C6J0EY065226, số máy 5C6J-065239 và 01 điện thoại OPPO màu đồng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P Q đã trao trả cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lê Anh T hiện nay đã bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P Q chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với Phan Chí C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P Q đã lập hồ sơ để xử lý hành chính theo quy định.

Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo **Trần Nguyên B** phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy"

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS; điểm p, o khoản 1 và 2 Điều 46 BLHS; Điều 47; Điều 33 BLHS.

Xử phạt: **Trần Nguyên B 04 (bốn) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/4/2017.

3. Về tang vật: áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 0,1227 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự huyện P Q theo biên bản giao nhận ngày 23/8/2017).

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 400.000đ (số tiền này đang tạm giữ tại kho bạc huyện P Q).

4. Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trương Quốc Triều